

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

Ông Huỳnh Quang Tần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Tấn K (Tên gọi khác: Bé), sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Anh H và bà Phan Thị E; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/4/2020 đến ngày 24/4/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

- Bị hại: Anh Trương Hoài P, sinh năm: 1992; Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/4/2020, Đỗ Tấn K mang theo một sợi dây chuyền vàng đi bán để trả nợ cho chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986, ngụ ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chị N đi cùng anh Trương Hoài P, sinh năm 1992, ngụ ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh đến gặp K để lấy tiền. Do không tìm được chỗ bán vàng nên khoảng 23 giờ, cả ba cùng về nhà chị N (ở ấp X) tổ chức ăn uống, nhậu nhẹt. Sau đó, K và P ngủ lại nhà chị N. Đến khoảng 04 giờ ngày 15/4/2020, K phát hiện sợi dây chuyền vàng bỏ trong túi quần bị mất và nghi ngờ anh P là người lấy trộm nên cả hai xảy ra mâu thuẫn. Khi anh P đang nằm bấm điện thoại, K xuống bếp nhà chị N lấy một con dao cán màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20 cm, rộng 04 cm đi đến chỗ anh P, K khom người xuống dùng tay phải cầm dao đâm trúng vào mặt anh P làm lưỡi dao gãy rời cắm trên mặt anh P gây thương tích. Sau khi gây thương tích, K đến Công an đầu thú còn anh P được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh và Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 22/4/2020 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83/2020/TgT ngày 20/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Hoài P do thương tích 01 vết sẹo vùng sống mũi – cánh mũi phải, kích thước dài 2,5 ngang từ 0,1 đến 0,6 cm lành gây nên là 06 %.

Ngày 21/4/2020, anh Trương Hoài P có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đỗ Tấn K.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 (một) ốp nhựa (cán dao bị gãy) màu đen; 02 (hai) đoạn sợi dây bằng kim loại màu vàng (không qua giám định thật, giả); 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, xám, có sọc ngang màu trắng – đen mặt trước; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKSCT ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đỗ Tấn K tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại P đã nhận số

tiền bồi thường là 25.000.000 đồng; Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không thể hiện ý kiến và yêu cầu về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì thế, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 04 giờ ngày 15/4/2020, tại nhà chị Nguyễn Thị N ở ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, do nghi ngờ anh Trương Hoài P lấy trộm sợi dây chuyền vàng của mình và tức giận vì cho rằng anh P mắng chửi mình nên bị cáo Đỗ Tấn K đã có hành vi cố ý “dùng hung khí nguy hiểm” là một con dao cán màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20 cm, rộng 04 cm đâm một cái trúng vào vùng mặt của anh P gây thương tích 06 %. Có thể thấy, bị cáo và bị hại P chỉ mới quen biết, trước đó không hề có mâu thuẫn. Tuy nhiên, chỉ vì nghi ngờ vô căn cứ, mâu thuẫn cá nhân hết sức nhỏ nhặt, bị cáo đã dùng dao đâm vào mặt anh Phong với một lực tác động mạnh đến mức khiến lưỡi dao gãy rời cắm sâu trên mặt anh Phong, phải tiến hành phẫu thuật mới rút ra được, thể hiện tính chất côn đồ hết sức rõ ràng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình

sự. Vì thế, nội dung Cáo trạng số 52/CT-VKSCT ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 25.000.000 đồng; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đầu thú. Bị cáo có ông ngoại là thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Do hành vi của bị cáo mang tính côn đồ, thể hiện sự coi thường pháp luật, bất chấp các quy tắc trong cuộc sống, sẵn sàng dùng vũ lực tấn công người khác chỉ vì những nguyên cớ rất nhỏ nhặt. Vì thế, đồng thời với việc xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xét thấy cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để đảm bảo trong quá trình chấp hành án, bị cáo có thể nhận thức được sai lầm, tự điều chỉnh, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị hại đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên không thể hiện được ý kiến và yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo tại phiên tòa. Xét thấy việc giải quyết vấn đề về trách nhiệm dân sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên nếu sau này bị hại có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) ốp nhựa (cán dao bị gãy) màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng: là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, xám, có sọc ngang màu trắng – đen mặt trước: là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) đoạn sợi dây bằng kim loại màu vàng (không qua giám định thật, giả): là đồ vật thu giữ tại hiện trường không phải là vật chứng, thuộc sở hữu của bị cáo Đỗ Tấn K nên tuyên trả lại bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Tấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn K **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bị cáo Đỗ Tấn K đã bồi thường cho bị hại Trương Hoài P số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị hại Trương Hoài P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không thể hiện yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị hại Trương Hoài P có quyền yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Kiệt trong một vụ án dân sự khác.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ốp nhựa (cán dao bị gãy) màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, xám, có sọc ngang màu trắng – đen mặt trước.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Tấn K: 02 (hai) đoạn sợi dây bằng kim loại màu vàng (không qua giám định thật, giả).

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKSCT ngày 22-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Tấn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Quyên